BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---
Số: 2972/TCT-CS *V/v: chính sách thuế nhà thầu*	*Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2020*

Kính gửi: - Cục thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Công ty TNHH Pavonine Vina
(Đ/c: Lô VII-1, VII-2 và một phần Lô VII-3 KCN Mỹ Xuân B1, Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trả lời văn bản số 0103.2020/CV-GT-PVN ngày 18/03/2020 của Công ty TNHH Pavonine Vina nêu lại vướng mắc về chính sách thuế nhà thầu đối với dây chuyền thiết bị nhập khẩu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế nhà thầu quy định về đối tượng áp dụng của Thông tư:

"1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu."

Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên quy định về đối tượng chịu thuế GTGT:

"2. Trường hợp hàng hoá được cung cấp theo hợp đồng dưới hình thức: điểm giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 2 Chương I); hoặc việc cung cấp hàng hóa có kèm theo dịch vụ tiến hành tại Việt Nam như lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế, các dịch vụ khác đi kèm với việc cung cấp hàng hoá (bao gồm cả trường hợp dịch vụ kèm theo miễn phí), kể cả trường hợp việc cung cấp các dịch vụ nêu trên có hoặc không nằm trong giá trị của hợp đồng cung cấp hàng hóa thì giá trị hàng hoá chỉ phải chịu thuế GTGT khâu nhập khẩu theo quy định, phần giá trị dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư này. Trường hợp hợp đồng không tách riêng được giá trị hàng hoá và giá trị dịch vụ đi kèm (bao gồm cả trường hợp dịch vụ kèm theo miễn phí) thì thuế GTGT được tính chung cho cả hợp đồng."

Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên quy định về thu nhập chịu thuế TNDN:

"2. Trường hợp hàng hoá được cung cấp dưới hình thức: điểm giao nhận hàng hoá nằm trong lãnh thổ Việt Nam (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 2 Chương I); hoặc việc cung

cấp hàng hóa có kèm theo một số dịch vụ tiến hành tại Việt Nam như dịch vụ quảng cáo tiếp thị (marketing), hoạt động xúc tiến thương mại, dịch vụ sau bán hàng, dịch vụ lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế và các dịch vụ khác đi kèm với việc cung cấp hàng hoá (bao gồm cả trường hợp dịch vụ kèm theo miễn phí), kể cả trường hợp việc cung cấp các dịch vụ nêu trên có hoặc không nằm trong giá trị của hợp đồng cung cấp hàng hóa thì thu nhập chịu thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là toàn bộ giá trị hàng hoá, dịch vụ."

Tại điểm b.2 khoản 2 Điều 12 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên hướng dẫn xác định tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với một số trường hợp cụ thể:

"b.2) Đối với hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ thực hiện tại Việt Nam, nếu tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ khi xác định số thuế GTGT phải nộp thì áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu của từng phần giá trị hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng không tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu tính thuế là 3%."

Tại điểm b.2 khoản 2 Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên quy định tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với một số trường hợp cụ thể:

"b.2) Đối với hợp đồng cung cấp máy móc thiết bị có kèm theo các dịch vụ thực hiện tại Việt Nam, nếu tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì tính thuế theo tỷ lệ thuế riêng của từng phần giá trị hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng không tách riêng được giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ thì áp dụng tỷ lệ thuế TNDN trên doanh thu tính thuế là 2%."

Tại khoản 3.5 Điều 3 "Phương thức giao hàng" bản dịch hợp đồng mua bán số 01/2016PV-SB ngày 15/6/2016 giữa Công ty Pavonine Việt Nam (Bên A) và Công ty Sambang Eng - Hàn Quốc (Bên B) quy định: "Bên B phải hoàn thành quá trình "lắp đặt" và "vận hành thử" đối với thiết bị trên tại nhà máy của Bên A vào ngày 10, tháng 10, 2016"

Tại khoản 6.2 khoản 6.4 Điều 6 "Hoàn tất quá trình kiểm tra và giao hàng" hợp đồng số 01/2016PV-SB nêu trêu quy định:

"6.2 Sau khi Bên B hoàn tất lắp đặt tại địa điểm Bên A chỉ định, Bên B phải vượt qua các thủ tục kiểm tra của bên kiểm định do Bên A chỉ định

…

6.4 Ngày hoàn tất kiểm định "kiểm tra và vận hành thử" sẽ là ngày hoàn tất giao hàng".

Tại khoản 9.1 Điều 9 "Chuyển giao quyền sở hữu hợp đồng số 01/2016PV-SB nêu trêu quy định: quyền sở hữu của những hàng hóa này được chuyển giao cho Bên A từ Bên B, sau khi hoàn tất quá trình vận hành (điều 6.4) và thanh toán (điều 2.3)".

Tại Điều 11 "Bảo hành" bản dịch hợp đồng mua bán số 01/2016PV-SB nêu trên quy định: "11.1 Thời hạn bảo hành là (1) năm kể từ ngày hoàn tất giao hàng (Điều 6.4). Bên B phải sửa chữa hoặc thay thế và chịu trách nhiệm về chi phí trong vòng 72 giờ (3 ngày) sau khi nhận được văn bản hoặc thông báo bằng lời nói về những vấn đề về mặt hàng ký kết, trong thời gian

bảo hành, mà nguyên nhân của những sự cố, lỗi của các mặt hàng trong thơi gian bảo hành mà không phải là do sự cố chủ quan, hư hỏng hoặc lỗi bảo trì do thiếu chuyên môn của Bên A".

Tại Điều 1"Giá trị hợp đồng và thiết bị mua bán" Phụ lục Hợp đồng số 04/ANNEX ngày 22/6/2016 ký giữa Công ty Pavonine Việt Nam và Công ty Sambang Eng - Hàn Quốc quy định tách riêng giá trị: "Hệ thống nhúng phủ điện phân tự động": 3.080.020 USD và "phí lắp đặt": 15.477 USD, tổng giá trị hợp đồng là 3.095.497 USD".

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH SAMBANG ENG-Hàn Quốc ký hợp đồng với Công ty TNHH Pavonine Vina để cung cấp dây chuyền máy móc thiết bị kèm theo các dịch vụ được thực hiện tại Việt Nam như lắp đặt, vận hành, chạy thử, bảo hành và phát sinh thu nhập tại Việt Nam thì Công ty TNHH SAMBANG ENG thuộc đối tượng nộp thuế nhà thầu (thuế GTGT, thuế TNDN) tại Việt Nam. Trường hợp hợp đồng (hoặc Phụ lục hợp đồng) có tách được giá trị lắp đặt nhưng không tách các giá trị dịch vụ khác như vận hành, kiểm tra chạy thử hoặc không thể hiện các dịch vụ này bao gồm trong giá trị lắp đặt), bảo hành thì dịch vụ lắp đặt áp dụng tỷ lệ (%) tính thuế GTG, thuế TNDN là 5% giá trị còn lại của hợp đồng (bao gồm giá trị máy móc thiết bị và giá trị các dịch vụ khác đi kèm chưa được tách riêng) áp dụng tỷ lệ % để tính thuế GTGT là 3%, tỷ lệ (%) để tính thuế TNDN là 2% theo quy định tại điểm b.2 khoản 2 Điều 12, điểm b.2 khoản 2 Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên.

Căn cứ Điều 30 Luật Quản lý thuế, Công ty TNHH Pavonine Vina có trách nhiệm tự kê khai, tự tính số thuế nhà thầu phải nộp thay cho nhà thầu nước ngoài. Ngoài ra, đề nghị Cục thuế tỉnh Bà Ria - Vũng Tàu căn cứ tài liệu, hồ sơ và phối hợp với doanh nghiệp kiểm tra, làm rõ giá trị máy móc thiết bị trên Tờ khai khai hải quan để nộp thuế khâu nhập khẩu và tổng giá trị hợp đồng có sự chênh lệch hay không, từ đó xác định doanh thu tính thuế GTGT, thuế TNDN và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Công ty TNHH Pavonine Vina biết./.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ CST, PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
Lưu: VT, CS (2b).).

Hoàng Thị Hà Giang

VBPL-TS24.com
www.TS24.com.vn